

19	11	Phân mềm máy tính	
	12	Sách, tài liệu và chế độ dùng cho công tác chuyên môn	
	13	Các tài sản khác	
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của ngành		
	1	Chi mua hàng hóa, vật tư dùng cho chuyên môn của từng ngành	
	2	Trang thiết bị kỹ thuật chuyên dụng (không phải tài sản cố định)	
	3	Chi mua, in ấn chỉ dùng cho chuyên môn của từng ngành	
	4	Đồng phục, trang phục	
	5	Bảo hộ lao động	
20	6	Sách, tài liệu và chế độ dùng cho chuyên môn của từng ngành	
	7	Chi mặt phí	
	8	Chi thanh toán hợp đồng với bên ngoài	
	9	Chi phí khác	
	Chi phí đặc thù của ngành		
	1	Chi hỗ trợ cho đơn vị sử dụng lao động	
	2	Chi hỗ trợ cho đơn vị quản lý phối hợp thu	
	3	Chi cho cán bộ công nhân viên trong ngành	
	4	Chi hỗ trợ công tác kiểm tra	
5	Chi thăm hỏi đối tượng		
21	6	Khác	
	Chi nghiên cứu khoa học		
	Chi đào tạo, đào tạo lại		
	Chi phí khác		
	1	Chi kỷ niệm các ngày lễ lớn	
	2	Chi khắc phục thiên tai cho các đơn vị dự toán	
	3	Chi các khoản phí và lệ phí của các đơn vị dự toán	
	4	Chi bảo hiểm tài sản và phương tiện của các đơn vị dự toán	
	5	Chi đóng góp đối với các tổ chức quốc tế	
6	Chi các hoạt động từ thiện		
22	7	Chi hỗ trợ cho người lao động nghỉ việc	
	8	Chi tiếp khách	
	9	Chi các khoản khác	
	23	1	Chi kỷ niệm các ngày lễ lớn
		2	Chi khắc phục thiên tai cho các đơn vị dự toán
		3	Chi các khoản phí và lệ phí của các đơn vị dự toán
		4	Chi bảo hiểm tài sản và phương tiện của các đơn vị dự toán
		5	Chi đóng góp đối với các tổ chức quốc tế
		6	Chi các hoạt động từ thiện
7		Chi hỗ trợ cho người lao động nghỉ việc	
8		Chi tiếp khách	
9		Chi các khoản khác	

THÔNG TƯ số 67/2001/TT-BTC ngày 22/8/2001 hướng dẫn sửa đổi, bổ sung hệ thống Mục lục Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Nghị định số 12/2001/NĐ-CP ngày 27/3/2001 của Chính phủ về việc tổ chức lại một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số Chương của Mục lục Ngân sách nhà nước hiện hành như sau:

1. Đối với Chương B:

- Bỏ Chương 085B "Ủy ban Quốc gia dân số và kế hoạch hóa gia đình";

- Đổi tên Chương 086B "Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em" thành "Ủy ban Dân số, gia đình và trẻ em".

2. Đối với Chương C:

Để đảm bảo quản lý hạch toán và thuận tiện cho công tác tin học hóa thống nhất trong ngành tài chính, trên cơ sở quyết định thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung

ương; Bộ Tài chính ủy quyền cho Sở Tài chính - Vật giá quy định lại mã số Chương C cho các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh không vượt quá số lượng phòng quy định tại điểm 3 Điều 1 Nghị định số 12/2001/NĐ-CP ngày 27/3/2001 của Chính phủ căn cứ vào mã số Chương C đã ban hành theo Quyết định số 280/TC/QĐ-NSNN ngày 15/4/1997 và các Thông tư bổ sung, sửa đổi có liên quan của Bộ Tài chính, theo nguyên tắc lấy mã số Chương C lớn nhất của các cơ quan chuyên môn cũ đã sáp nhập để quy định cho cơ quan chuyên môn mới được thành lập.

Ví dụ: Sáp nhập phòng Kế hoạch huyện có mã số Chương 013C với phòng Tài chính huyện có mã số Chương 018C thành phòng Tài chính - Kế hoạch thì lấy mã số Chương 018C để quy định cho phòng Tài chính - Kế hoạch.

- Trường hợp thành lập cơ quan chuyên môn mới, không trên cơ sở sáp nhập, các cơ quan chuyên môn cũ, khi đặt mã số Chương C cho cơ quan chuyên môn mới Sở Tài chính - Vật giá gửi công văn về Bộ Tài chính để Bộ Tài chính quy định mã số và có hướng dẫn chung đối với đơn vị mới thành lập trên toàn quốc.

- Những cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đã được quy định tại các luật, pháp lệnh vẫn giữ nguyên tổ chức, tên gọi và mã số Chương C như quy định hiện hành.

3. Chi quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn từ trung tâm quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc

tỉnh trước đây đang hạch toán Chương 023B, nay chuyển nhiệm vụ này về Ủy ban nhân dân cùng cấp hạch toán Chương 005C "Văn phòng Ủy ban nhân dân".

Thông tư này thay thế Thông tư số 58/2001/TT-BTC ngày 11/7/2001 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn sửa đổi, bổ sung hệ thống Mục lục Ngân sách nhà nước và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 1 năm 2001. Các quy định và hướng dẫn trước đây trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

Các khoản thu, chi ngân sách nhà nước phát sinh từ ngày 01 tháng 1 năm 2001 đến ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đã hạch toán theo Chương B, C quy định của Mục lục Ngân sách nhà nước hiện hành được điều chỉnh về hạch toán và quyết toán ở các Chương B, C quy định tại Thông tư này và hướng dẫn của Sở Tài chính - Vật giá các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Sở Tài chính - Vật giá các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan chuyên môn có liên quan, Tổng cục Thuế và Kho bạc nhà nước Trung ương có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện hạch toán và quyết toán số thu, chi ngân sách nhà nước theo hướng dẫn tại Thông tư này. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc, đề nghị các địa phương có công văn gửi về Bộ Tài chính để nghiên cứu và hướng dẫn tiếp./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thứ trưởng

PHẠM VĂN TRỌNG